

**PHỤ LỤC 1**

**KẾ HOẠCH VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
THÁNG 06 NĂM 2025**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI:**

- Tổng sản lượng tháng: 579.166.942 KWh
- Sản lượng trung bình ngày: 19.305.565 KWh
- Công suất ngày Max: 1015,1 MW
- Công suất ngày Min: 595,7 MW

**II. KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:**

STT	Đơn vị	Pmax (MW)	Pmin (MW)	Sản lượng (kWh)
1	Mặt trời áp mái	245,5	0	32.437.357
2	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	1,5	0	79.530
3	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)	1,5	0	214.733

**III. DANH MỤC KẾ HOẠCH THAO TÁC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN**

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>															
1	Không có														
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>															
1	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 154B/3/1 Trường Mẫu giáo Tiên Thuận tuyến 476BC	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 154B/3/1 Trường Mẫu giáo Tiên Thuận tuyến 476BC	2	Khách hàng Trường Mẫu giáo Tiên Thuận	ĐL Bến Cầu	1	0,0131	0,0000	0,023	206	
2	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 206/6 Đồng Khởi 11 tuyến 475SD	02-06-25	08h00	02-06-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 75kVA trạm trụ 206/6 tuyến 475SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Chòm Dừa xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	48	0,1744	0,0008	0,011	40	
3	Cắt LBFCO trụ 305/2/6B Phước Lợi 2 tuyến 477HT	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Nâng cấp nhánh rẽ hạ áp từ trụ 305/2/6B/10 đến trụ 305/2/10/9t, từ trụ 305/2/6B/10 đến trụ 305/2/6B/10/10, từ trụ 305/2/6B/10/6 đến trụ 305/2/6B/10/6/4p, từ trụ 305/2/6B/10/6 đến trụ 305/2/6B/10/6/12t Phước Lợi 2 tuyến 477HT	5	Khu phố 3 Thị trấn; ấp Phước Lợi 2 xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	220	2,1919	0,0041	0,171	1.543	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
4	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 346/12/9 Phước An-K tuyến 475TĐ	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 37,5kVA trụ 346/12/9 Phước An-K tuyến 475TĐ	3	Áp Phước Hội xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	52	0,5181	0,0010	0,020	180	
5	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 346/12 Phước An-B tuyến 475TĐ	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 346/12 Phước An-B tuyến 475TĐ	5	Áp Phước Hội, Phước An xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	38	0,3786	0,0007	0,040	360	
6	Cắt FCO Trạm 15kVA Đỗ Văn Xuồng trụ 156/38 tuyến 471TĐ	02-06-25	07h30	02-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trạm 15kVA Đỗ Văn Xuồng trụ 156/38 tuyến 471TĐ	4	Đỗ Văn Xuồng	ĐL Gò Dầu	1	0,0097	0,0000	0,046	1.300	
7	Cắt FCO Trạm 50kVA Trường Mẫu Giáo Cẩm Giang trụ 177/3B/3/1 tuyến 474TĐ	02-06-25	07h30	02-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trạm 50kVA Trường Mẫu Giáo Cẩm Giang trụ 177/3B/3/1 tuyến 474TĐ	4	Trường Mẫu Giáo Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	1	0,0097	0,0000	0,046	1.300	
8	Cắt 3FCO Trạm 3x25kVA Trạm Bơm Thanh Hà trụ 54/104A/1 tuyến 476TĐ	02-06-25	07h30	02-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trạm 3x25kVA Trạm Bơm Thanh Hà trụ 54/104A/1 tuyến 476TĐ	6	Trạm Bơm Thanh Hà	ĐL Gò Dầu	1	0,0097	0,0000	0,069	1.950	
9	Cắt 3FCO Trạm 3x37,5kVA Nước đá Tô Thành Phương trụ 161/9/5/8B tuyến 471TB	02-06-25	07h30	02-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trạm 3x37,5kVA Nước đá Tô Thành Phương trụ 161/9/5/8B tuyến 471TB	10	Tô Thành Phương	ĐL Gò Dầu	1	0,0102	0,0000	0,198	3.430	
10	Cắt LBS và DS trụ 231B/2 Suối Ông Đình tuyến 474TBI	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Thay trụ hạ áp thấp, căng dây hạ áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện	20	Áp Suối Ông Đình xã Trà Vong	ĐL Tân Biên	634	8,2144	0,0152	0,686	6.173	
11	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 169/4 Tân Đông 15 tuyến 477TH	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 169/4 Tân Đông 15 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	52	0,4979	0,0009	0,023	206	
12	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x75kVA trụ 169/7 Tân Đông 1 tuyến 477TH	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x75kVA trụ 169/7 Tân Đông 1 tuyến 477TH	4	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	80	0,7660	0,0014	0,046	411	
13	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x25kVA trụ 169/7/7 Chợ Tân Hưng 3 tuyến 477TH	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 169/7/7 Chợ Tân Hưng 3 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	37	0,3543	0,0007	0,023	206	
14	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 169/7A/10 Tân Đông 22 tuyến 477TH	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 169/7A/10 Tân Đông 22 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	50	0,4787	0,0009	0,023	206	
15	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 169/12 Tân Đông 2 tuyến 477TH	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 169/12 Tân Đông 2 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	18	0,1723	0,0003	0,023	206	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
16	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 169/12/4 Tân Đông 7 tuyến 477TH	02-06-25	08h00	02-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 169/12/4 Tân Đông 7 tuyến 477TH	4	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	46	0,4404	0,0008	0,046	411	
17	Cắt CB, 3FCO Trạm 3x50kVA Tân Ngọc Lực trụ 270/7A/1 tuyến 471TB	03-06-25	07h30	03-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trạm 3x50kVA Tân Ngọc Lực trụ 270/7A/1 tuyến 471TB	10	Tân Ngọc Lực	ĐL Gò Dầu	1	0,0097	0,0000	0,114	3.260	
18	Cắt CB, 3FCO Trạm 400kVA Ngô Thị Nhum trụ 42/65/58B/1 tuyến 472TĐ	03-06-25	07h30	03-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trạm 400kVA Ngô Thị Nhum trụ 42/65/58B/1 tuyến 472TĐ	15	Ngô Thị Nhum	ĐL Gò Dầu	1	0,0097	0,0000	0,171	4.890	
19	Cắt 3LBFCO trụ 104/162B/1P Đồn biên phòng Lò Gò tuyến 476TBI	03-06-25	08h00	03-06-25	17h00	Trồng trụ trung áp, lắp TBA 250kVA trụ 104/162B/2BP, xử lý khiếm khuyết lưới điện	10	Áp Hòa Bình xã Hòa Hiệp	ĐL Tân Biên	289	3,7444	0,0069	0,343	3.087	
20	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3P 250kVA trụ 176/7 Tân Tây 5-3 tuyến 477TH	03-06-25	08h00	03-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 3P 250kVA trụ 176/7 Tân Tây 5-3 tuyến 477TH	4	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	68	0,6511	0,0012	0,046	411	
21	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 176/14 Tân Tây 35 tuyến 477TH	03-06-25	08h00	03-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA trụ 176/14 Tân Tây 35 tuyến 477TH	2	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	25	0,2394	0,0004	0,023	206	
22	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50 trụ 176/15/8 Tân Tây 5 tuyến 477TH	03-06-25	08h00	03-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/15/8 Tân Tây 5 tuyến 477TH	3	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	26	0,2489	0,0005	0,034	309	
23	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/16/7 Tân Tây 27 tuyến 477TH	03-06-25	08h00	03-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/16/7 Tân Tây 27 tuyến 477TH	4	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	73	0,6989	0,0013	0,046	411	
24	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x25kVA trụ 176/17 Tân Tây 14 tuyến 477TH	03-06-25	08h00	03-06-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x25kVA trụ 176/17 Tân Tây 14 tuyến 477TH	6	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	143	1,2170	0,0025	0,069	549	
25	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x25kVA trụ 176/20/3 Tân Tây 40 tuyến 477TH	03-06-25	08h00	03-06-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x25kVA trụ 176/20/3 Tân Tây 40 tuyến 477TH	3	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	59	0,5021	0,0010	0,034	274	
26	Cắt Recloser trụ 116/7B và DS trụ 1167 Lộc Tân tuyến 478TB Cắt DS trụ 184/42 Lộc Trị tuyến 473TB	03-06-25	07h30	03-06-25	17h00	Cấy TBA trụ 184/43/5, thay LBFCO trụ 184/71, 184/62/15, phát quang hành lang	40	Áp Lộc Trị, Lộc Thuận xã Hưng Thuận	ĐL Trảng Bàng	1539	15,0082	0,0263	1,372	13.032	
27	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA CS Lý Văn Chói trụ 25C/8B/1 tuyến 478TB	03-06-25	07h30	03-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA CS Lý Văn Chói trụ 25C/8B/1 tuyến 478TB	1	Khách hàng CS Lý Văn Chói	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
28	Cắt 03FCO trạm 320kVA DNTN SX Gạch Hoa Sơn trụ 25C/51/13B/3B/1/1P tuyến 478TB	03-06-25	07h30	03-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 320kVA DNTN SX Gạch Hoa Sơn trụ 25C/51/13B/3B/1/1P tuyến 478TB	4	Khách hàng DNTN SX Gạch Hoa Sơn	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,137	1.303	
29	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA Cơ sở Trà Ngọc Linh trụ 40/1 tuyến 476TB	03-06-25	07h30	03-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA 3x25kVA Cơ sở Trà Ngọc Linh trụ 40/1 tuyến 476TB	1	Khách hàng Cơ sở Trà Ngọc Linh	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
30	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA BQL DAĐT XD Thị xã Trảng Bàng trụ 76/24/1 tuyến 474TB	03-06-25	07h30	03-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA BQL DAĐT XD Thị xã Trảng Bàng trụ 76/24/1 tuyến 474TB	1	Khách hàng BQL DAĐT XD Thị xã Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
31	Cắt FCO trạm 1000kVA trụ 41/2/2/1 Công Ty TNHH TMDV Sài Gòn -Tây Ninh tuyến 472TN	03-06-25	08h00	03-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 1000kVA trụ 41/2/2/1 Công Ty TNHH TMDV Sài Gòn -Tây Ninh tuyến 472TN	15	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,514	4.630	
32	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 19B/52/8P Công ty TNHH Việt Đại Thắng tuyến 475TN	03-06-25	08h00	03-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 560kVA trụ 19B/52/8P Công ty TNHH Việt Đại Thắng tuyến 475TN	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,343	3.087	
33	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/117/10/3 Phước Lập 6 tuyến 473BC	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐD TBA trụ 53/117/10/3 tuyến 473BC	3	Áp Phước Lập xã Phước Chi	ĐL Bến Cầu	90	1,1821	0,0022	0,034	309	
34	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 337B/1 Nguyễn Thị Thu Diệu tuyến 476BC	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 154B/3/1 Trường Mẫu giáo Tiên Thuận tuyến 476BC	3	Khách hàng Nguyễn Thị Thu Diệu	ĐL Bến Cầu	1	0,0131	0,0000	0,034	309	
35	Cắt Recloser và DS 3pha trụ 186/18/20/46/1 tuyến 473SD	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Thay 3CT + 3VT trung thế định kỳ từ trụ 186/18/20/46/11/1 đến trụ 186/18/20/46/11/2, trụ 186/18/20/46/14 nhánh rẽ 22kV Châu Tiểu Phụng tuyến 473SD	1	Khách hàng: Khách hàng: 1/Châu Tiểu Phụng, 2/Châu Tiểu phụng, 3/Công ty TNHH Năng lượng Thiên Hoa	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
36	Cắt LBFCO trụ 416/1 Tổ 40 Phước Minh tuyến 475TĐ	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Thay LBFCO, xà đỡ LBFCO, thùng điện kể từ trụ 416/2 đến trụ 416/20/19 Tổ 40 Phước Minh tuyến 475TĐ	26	Áp Phước An xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	390	3,8856	0,0072	0,892	8.025	
37	Cắt 3LBFCO trụ 140/139/193/27B/1 Đồn Biên phòng 833 tuyến 471TBI	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện, vệ sinh cây rừng dọc hành lang lưới điện	8	Đồn Biên phòng 833; cửa khẩu Tân Nam	ĐL Tân Biên	8	0,1037	0,0002	0,274	2.469	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
38	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/20/7 Tân Tây 33 tuyến 477TH	04-06-25	08h00	04-06-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/7 Tân Tây 33 tuyến 477TH	6	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	101	0,8596	0,0018	0,069	549	
39	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/20/16 Tân Tây 8 tuyến 477TH	04-06-25	08h00	04-06-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/16 Tân Tây 8 tuyến 477TH	3	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	63	0,5362	0,0011	0,034	274	
40	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x75kVA trụ 176/20/24 Tân Tây 15 tuyến 477TH	04-06-25	08h00	04-06-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x75kVA trụ 176/20/24 Tân Tây 15 tuyến 477TH	3	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	53	0,4511	0,0009	0,034	274	
41	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/20/30 Tân Tây 38 tuyến 477TH	04-06-25	08h00	04-06-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/30 Tân Tây 38 tuyến 477TH	6	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	33	0,2809	0,0006	0,069	549	
42	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/20/36 Tân Tây 16 tuyến 477TH	04-06-25	08h00	04-06-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/36 Tân Tây 16 tuyến 477TH	4	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	31	0,2638	0,0005	0,046	366	
43	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x25kVA trụ 176/20/36/1 Tân Tây 19 tuyến 477TH	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x25kVA trụ 176/20/36/1 Tân Tây 19 tuyến 477TH	2	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	26	0,2489	0,0005	0,023	206	
44	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Quản lý Đô thị trụ 79 tuyến 476TB	04-06-25	07h30	04-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Quản lý Đô thị trụ 79 tuyến 476TB	1	Khách hàng Phòng Quản lý Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
45	Cắt LBFCO và tháo hotline trạm 560kVA trụ 15/69/90/1 Công Ty Cổ Phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh tuyến 478TN	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 560kVA trụ 15/69/90/1 Công Ty Cổ Phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh tuyến 478TN	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,343	3.087	
46	Cắt FCO trạm 3x75kVA trụ 15/41/47/1P Công ty TNHH MTV Hồ Ngọc Thắng tuyến 478TN	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x75kVA trụ 15/41/47/1P Công ty TNHH MTV Hồ Ngọc Thắng tuyến 478TN	4	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,137	1.235	
47	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 25/58/9 Trần văn Khánh tuyến 477TN	04-06-25	08h00	04-06-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 25/58/9 Trần văn Khánh tuyến 477TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,103	926	
48	Cắt 3LBFCO trụ 118/138/1 Bến Lầy tuyến 475TĐ	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Nâng cấp nhánh rẽ hạ áp đầu nối trụ 118/138/18, xây dựng mới lưới hạ áp từ trụ 138/13 đến trụ 138/14, từ trụ 118/138/14 đến trụ 138/22 Bến Lầy tuyến 475TĐ	0	Xã Bến Cùi (trừ áp 3), huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
49	Cắt 3LBFCO trụ 118/138/1 Bến Lầy tuyến 475TĐ	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Nâng cấp dây hạ áp từ trụ 118/138/14/2 đến trụ 118/138/14/4B, từ trụ 118/138/14/3A đến trụ 118/138/3A/6, nâng cấp nhánh rẽ hạ áp đầu nối các trụ 118/138/14/2t, trụ 118/138/14/4t, trụ 118/138/14/6t Bến Lầy tuyến 475TĐ	30	Xã Bến Cùi (trừ áp 3), huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	1204	11,9956	0,0222	1,029	9.260	
50	Cắt CB + 3FCO + tháo 3hotline trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay đà LA, FCO ri sét trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	2	Khu phố Long Kim phường Long Thành Trung	ĐL Hòa Thành	65	0,6368	0,0012	0,039	353	
51	Cắt CB + 3FCO + tháo 3hotline trạm 250kVA Lộ Bình Dương T trụ 40B Trần Phú tuyến 474TN	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay đà LA, FCO ri sét trạm 250kVA Lộ Bình Dương T trụ 40B Trần Phú tuyến 474TN	7	Khu phố Long Chí phường Long Thành Trung	ĐL Hòa Thành	296	2,9000	0,0054	0,131	1.178	
52	Cắt CB + 3FCO + tháo 3hotline trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương 4 trụ 55 Trần Phú tuyến 474TN	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay đà LA, FCO ri sét trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương 4 trụ 55 Trần Phú tuyến 474TN	7	Khu phố Long Chí phường Long Thành Trung; ấp Long Hải xã Trường Tây	ĐL Hòa Thành	207	2,0280	0,0038	0,131	1.178	
53	Cắt LBFCO trụ 190/1 và tháo hotline trụ 190 Rừng 35 tuyến 474TBI	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Thay LBFCO trụ 190/1, bảo trì trạm 190/50; thí nghiệm CBM TBA, xử lý khiếm khuyết lưới điện	20	Ấp Thanh An xã Mỏ Công	ĐL Tân Biên	634	8,2144	0,0152	0,229	2.057	
54	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x75kVA trụ 222/1 Tân Trung 25 tuyến 477TH	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x75kVA trụ 222/1 Tân Trung 25 tuyến 477TH	2	Ấp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	35	0,3351	0,0006	0,023	206	
55	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 222 Tân Trung 5 tuyến 477TH	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 222 tuyến 477TH	2	Ấp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	86	0,8234	0,0015	0,000		
56	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 229 Tân Trung 28 tuyến 477TH	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 229 tuyến 477TH	2	Ấp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	52	0,4979	0,0009	0,023	206	
57	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 230/7 Tân Trung 15 tuyến 477TH	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 230/7 tuyến 477TH	2	Ấp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	46	0,4404	0,0008	0,023	206	
58	Cắt FCO và tháo hotline trạm (37,5+50)kVA trụ 230/1 Tân Trung 19 tuyến 477TH	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm (37,5+50)KVA 230/1 tuyến 477TH	2	Ấp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	21	0,2011	0,0004	0,023	206	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
59	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 230/12/8T Tân Trung 39 tuyến 477TH	05-06-25	08h00	05-06-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 230/12/8T tuyến 477TH	3	Áp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	30	0,2872	0,0005	0,034	309	
60	Cắt 03LBFCO+ tháo 03 hotline trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 26C tuyến 471KCNTB	05-06-25	07h30	05-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 26C tuyến 471KCNTB	15	Khách hàng Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,514	4.887	
61	Cắt 03LBFCO+ tháo 03 hotline trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 32C tuyến 471KCNTB	05-06-25	07h30	05-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 32C tuyến 471KCNTB	15	Khách hàng Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,514	4.887	
62	Cắt LBS trụ 76/62 và DS trụ 76/61 An Phú tuyến 474TB Cắt DS trụ 76/25 tuyến 474TB	05-06-25	07h30	05-06-25	17h00	Lắp tụ bù trung thế trụ 76/48B, thay 3LBFCO trụ 76/47/1, thu hồi TBA trụ 76/38B/3, 76/38B/8, 76/38B/14, phát quang hành lang	40	Khu phố An Phú, An Thành phường An Tịnh	ĐL Trảng Bàng	1464	14,2768	0,0250	1,372	13.032	
63	Cắt 03FCO trạm 3x37,5kVA Công ty TNHH MTV TM DV In ấn Sao Việt trụ 76/54/1 tuyến 474TB	05-06-25	07h30	05-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x37,5kVA Công ty TNHH MTV TM DV In ấn Sao Việt trụ 76/54/1 tuyến 474TB	1	Khách hàng Công ty TNHH MTV TM DV In ấn Sao Việt	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
64	Cắt 03FCO trạm 3x10kVA DNTN Bảy Thay trụ 76/50 tuyến 474TB	05-06-25	07h30	05-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x10kVA DNTN Bảy Thay trụ 76/50 tuyến 474TB	1	Khách hàng DNTN Bảy Thay	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
65	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 89/12 Bàu Sen A tuyến 478SD	06-06-25	08h00	06-06-25	11h30	Thay cáp lực hạ áp, MCCB và hệ thống đo đếm trạm trụ 89/12 tuyến 478SD	1	Áp Bàu Sen xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	76	0,2761	0,0013	0,011	40	
66	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 141/31/7 Thanh Hòa 2B tuyến 476SD	06-06-25	08h00	06-06-25	11h30	Thay cáp lực hạ áp, MCCB và hệ thống đo đếm trạm trụ 141/31/7 tuyến 476SD	1	Áp Thanh Hòa xã Thanh Điền	ĐL Châu Thành	87	0,3161	0,0015	0,011	40	
67	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 46 Ninh Hưng I-B tuyến 471HT, 477HT	06-06-25	08h00	06-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 250kVA trụ 46 Ninh Hưng I-B tuyến 471HT, 477HT	6	Áp Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2 xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	295	2,9391	0,0054	0,120	1.080	
68	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 114/8/5/4 Ninh Phú-F tuyến 477HT	06-06-25	08h00	06-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 250kVA trụ 114/8/5/4 Ninh Phú-F tuyến 477HT	6	Áp Ninh Phú xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	412	4,1048	0,0076	0,120	1.080	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
69	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 172/4 Thuận An-A tuyến 471TĐ	06-06-25	08h00	06-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 172/4 Thuận An-A tuyến 471TĐ	5	Áp Thuận An xã Trường Mít, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	66	0,6576	0,0012	0,040	360	
70	- Đóng LBS trụ 115/2 Trường Đông tuyến 474TĐ - Cắt LBS trụ 60B Trường Hòa tuyến 476TN	06-06-25	05h00	06-06-25	05h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TĐ cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 60B Trường Hòa	140	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	- Đóng LBS trụ 60B Trường Hòa tuyến 476TN - Cắt LBS trụ 115/2 Trường Đông tuyến 474TĐ	06-06-25	17h30	06-06-25	18h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 474TĐ đến trụ 115/2 Trường Đông	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
72	- Đóng LBS trụ 14 Long Thời tuyến 474TN - Cắt LBS trụ 28/5, DS trụ 28/4B Long Thành Bắc tuyến 476TN	06-06-25	05h30	06-06-25	06h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TN cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 28/5 Long Thành Bắc	105	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	- Đóng DS trụ 28/4B, LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 476TN - Cắt LBS trụ 14 Long Thời tuyến 474TN	06-06-25	17h00	06-06-25	17h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 474TN đến trụ 14 Long Thời	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
74	- Cắt REC Cửa số 2 trụ 90B tuyến 476TN - Cắt 3LTD trụ 113/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN - Đóng REC Cửa số 2 trụ 90B tuyến 476TN	06-06-25	07h30	06-06-25	08h00	Cắt 3LTD trụ 113/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	42	Khu phố Hiệp Long, Hiệp An, Hiệp Định phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	496	0,5399	0,0090	0,785	785	
75	- Cắt REC Cửa số 2 trụ 90B tuyến 476TN - Cắt 3LTD trụ 113/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN - Đóng REC Cửa số 2 trụ 90B tuyến 476TN	06-06-25	16h30	06-06-25	17h00	Đóng 3LTD trụ 113/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	42	Khu phố Hiệp Long, Hiệp An, Hiệp Định phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	496	0,5399	0,0090	0,785	785	
76	- Cắt 3LTD trụ 113/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN - Cắt LBS, 3LTD trụ 30 Báo Quốc Từ tuyến 482TN - Cắt LBS trụ 28/5, DS trụ 28/4B Long Thành Bắc tuyến 476TN Cắt 3LBFCO trụ 28/4/1P Hùng Vương tuyến 476TN	06-06-25	08h00	06-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay đá, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 2 đến trụ 29 Hùng Vương tuyến 476TN	56	Khu phố 4, 1 phường Long Hoa, khu phố Long Mỹ phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	2233	19,4463	0,0405	1,047	8.378	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
77	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 176/31B tuyến 477TH	06-06-25	08h00	06-06-25	17h00	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 37,5kVA trụ 173/31B tuyến 477TH	20	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,229	2.057	
78	Cắt 03FCO trạm 3x100kVA CS Thục Thảo Uyên trụ 25C/10B/1A tuyến 478TB	06-06-25	07h30	06-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x100kVA CS Thục Thảo Uyên trụ 25C/10B/1A tuyến 478TB	3	Khách hàng CS Thục Thảo Uyên	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,103	977	
79	Cắt 03FCO trạm 2x25kVA+1x37,5kVA CN1 Công ty TNHH Thiên Di Tây Ninh - GEMS HOTEL trụ 62B/1 tuyến 476TB	06-06-25	07h30	06-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 2x25kVA+1x37,5kVA CN1 Công ty TNHH Thiên Di Tây Ninh - GEMS HOTEL trụ 62B/1 tuyến 476TB	2	Khách hàng CN1 Công ty TNHH Thiên Di Tây Ninh - GEMS HOTEL	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,069	652	
80	Cắt 01FCO trạm 25kVA Trường Tiểu học Thành Phú Khương trụ 63/1/1 tuyến 474TB	06-06-25	07h30	06-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 25kVA Trường Tiểu học Thành Phú Khương trụ 63/1/1 tuyến 474TB	1	Khách hàng Trường Tiểu học Thành Phú Khương	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
81	Cắt 03FCO trạm 3x50kVA Công ty TNHH Thiết kế Vệ Kiệt trụ 18B/1 tuyến 474TB	06-06-25	07h30	06-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x50kVA Công ty TNHH Thiết kế Vệ Kiệt trụ 18B/1 tuyến 474TB	2	Khách hàng CS Nguyễn Ngọc Hòa, Công ty TNHH Thiết kế Vệ Kiệt	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,069	652	
82	Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 117 Bàu Năng 11 tuyến 471HT	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 250kVA trụ 117 Bàu Năng 11 tuyến 471HT	6	Áp Ninh Bình, Ninh An xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	172	1,7137	0,0032	0,120	1.080	
83	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 114 Bàu Năng-F tuyến 471HT	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 250kVA trụ 114 Bàu Năng-F tuyến 471HT	6	Áp Ninh Bình, Ninh An, Ninh Phú xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	142	1,4148	0,0026	0,120	1.080	
84	Cắt MC 474TĐ và đóng DTĐ 474-76 trạm 110kV Thanh Đức Cắt LBS trụ 111, DS trụ 111B Cầu Bàu Nâu tuyến 474TĐ Cắt LBS và DS trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ Cắt 3LTD trụ 27 tuyến 476TĐ	07-06-25	07h30	07-06-25	17h00	Thi công Lắp phụ kiện, thiết bị, kéo dây trung áp từ trụ 01 đến trụ 110B tuyến 474TĐ và nghiệm thu đóng điện	100	Áp Bến Muong, Bến Đình, Trà Võ, Bông Trang, Bến Chò, Bến Rộng xã Thanh Đức; áp Cẩm An, Cẩm Bình xã Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	5845	56,5108	0,0991	1,143	32.580	
85	- Cắt RMU 26 (Đội quản lý điện Tân Ninh bàn giao) - Cắt LBS trụ 54, DS trụ 53 Âu Cơ tuyến 476TN, 471TN	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công nhỏ, dựng trụ đỡ bê tông, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 133/1, 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	49	Khu phố Hiệp Hòa, Hiệp An, Hiệp Định phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	1950	16,9817	0,0354	0,916	7.330	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
86	Cắt LBFCO trụ 85/94B/66 Thanh Hiệp tuyến 474TH	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM các trạm biến áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện	4	Áp Thanh Hiệp xã Thanh Bắc	ĐL Tân Biên	108	1,3993	0,0026	0,046	411	
87	Cắt LBFCO trụ 214/1 và tháo hotline nhánh rẽ trụ 214 Đồng Rùm tuyến 480SN	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thi công thay trụ trung áp từ trụ 214/1 đến trụ 214/16 tuyến 480SN	15	Áp Đồng Rùm xã Tân Thành	ĐL Tân Châu	205	1,9628	0,0036	0,171	1.543	
88	Cắt LBFCO trụ 251/1 và tháo hotline nhánh 12,7kV trụ 251 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thi công thay trụ trung áp từ trụ 251/1 đến trụ 251/12 tuyến 480SN	10	Áp Tân Trung xã Tân Thành	ĐL Tân Châu	194	1,8574	0,0034	0,114	1.029	
89	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 260/64 Đồng Kèn tuyến 480SN	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thi công nâng và đổi hướng thùng công tơ trạm trụ 260/64 tuyến 480SN	10	Áp Đồng Kèn xã Tân Thành	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,114	1.029	
90	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 23/1 Bộ Chỉ Huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 23/1 Bộ Chỉ Huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,103	926	
91	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 19B/59/1 Công ty TNHH MTV Phúc Khang tuyến 475TN	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 19B/59/1 Công ty TNHH MTV Phúc Khang tuyến 475TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,103	926	
92	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 19B/71/4/1 Trường Tiểu Học Nguyễn Thị Minh Khai tuyến 473TN	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 19B/71/4/1 Trường Tiểu Học Nguyễn Thị Minh Khai tuyến 473TN	4	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,137	1.235	
93	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 77/4T VIỄN THÔNG TÂY NINH tuyến 481TN	07-06-25	08h00	07-06-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 250kVA trụ 77/4T VIỄN THÔNG TÂY NINH tuyến 481TN	5	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,171	1.543	
94	Cắt 03 FCO trạm 320kVA trụ 173/107A/21 Công ty TNHH Chăn nuôi Đông Tây 68 tuyến 474SN	08-06-25	08h00	08-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/107A/21 tuyến 474SN	10	Khách hàng Công ty TNHH Chăn nuôi Đông Tây 68	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
95	Cắt 03 FCO Trạm 3x25kVA trụ 177/2 Trại giam T45 tuyến 478TH	08-06-25	08h00	08-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 177/2 tuyến 478TH	3	Trại giam T45	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
96	Cắt 03 FCO Trạm 320kVA trụ 323/14C/3 Chi nhánh Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Sang Trọng - Tây Ninh tuyến 478TH	08-06-25	08h00	08-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 323/14C/3 tuyến 478TH	3	Chi nhánh Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Sang Trọng - Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
97	Cắt 03 FCO Trạm 3x25kVA trụ 286B/1P Trường tiểu học Tân Hà tuyến 478TH	08-06-25	08h00	08-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 286B/1P tuyến 478TH	3	Trường tiểu học Tân Hà	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
98	Cắt 03 FCO Trạm 3x25kVA trụ 163A/1 Thế giới di động 1 tuyến 478TH	08-06-25	08h00	08-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 163A/1 tuyến 478TH	15	Thế giới di động 1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,514	4.630	
99	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 60/4/13P TT Châu Thành M tuyến 473SD	09-06-25	08h00	09-06-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 60/4/13P tuyến 473SD	1	Khu phố 2 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	93	0,3379	0,0016	0,011	40	
100	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 67B/5 TT Châu Thành 7 tuyến 473SD	09-06-25	08h00	09-06-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 67B/5 tuyến 473SD	1	Khu phố 3 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	52	0,1889	0,0009	0,011	40	
101	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 76/13 TT Châu Thành 9 tuyến 473SD	09-06-25	13h30	09-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 76/13 tuyến 473SD	1	Áp Xóm Ruộng xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	32	0,1163	0,0006	0,011	40	
102	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 88/1/7 TT Châu Thành 12 tuyến 473SD	09-06-25	13h30	09-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 88/1/7 tuyến 473SD	1	Áp Xóm Ruộng xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	73	0,2652	0,0013	0,011	40	
103	Cắt LBFCO trụ 85/136B/1 Bàu Rã tuyến 479TH	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM các trạm biến áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện	3	Áp Bàu Rã xã Thạnh Bắc	ĐL Tân Biên	125	1,6196	0,0030	0,034	309	
104	Cắt 03 FCO Trạm 3x37,5kVA trụ 92/17/1 Công ty CP đăng kiểm Tây Ninh tuyến 476TH	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 92/17/1 tuyến 476TH	3	Công ty CP đăng kiểm Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
105	Cắt 03 FCO Trạm 3x75kVA trụ 55A/13 Công ty Hòa Phát tuyến 474TH	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 55A/13 tuyến 474TH	2	Công ty Hòa Phát	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
106	Cắt 03 FCO Trạm 3x25kVA trụ 85/283/59/1 Công ty Minh Tâm Nguyễn tuyến 474TH	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/283/59/1 tuyến 474TH	3	Công ty Minh Tâm Nguyễn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
107	Cắt 03 FCO Trạm 3x25kVA trụ 85/15 Trại giam Cây Cây 1 tuyến 480TH	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/15 tuyến 480TH	2	Trại giam Cây Cây 1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
108	Cắt 03 FCO Trạm 3x25kVA trụ 177/2 Trại giam T45 tuyến 478TH	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 177/2 tuyến 478TH	2	Trại giam T45	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
109	Cắt FCO và tháo hotline 3x37,5kVA trụ 84/11/3T/1 Chiếu sáng rạch Tây Ninh tuyến 481TN	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x37,5kVA trụ 84/11/3T/1 Chiếu sáng rạch Tây Ninh tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
110	Cắt FCO và tháo hotline 37,5kVA trụ 23/143/32/7 Hộ tưới tiêu Lương Hồ Minh Hải tuyến 479TN	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 37,5kVA trụ 23/143/32/7 Hộ tưới tiêu Lương Hồ Minh Hải tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
111	Cắt FCO và tháo hotline 37,5kVA trụ 16A/2P Hộ KD Lê Thị Sáu tuyến 479TN	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 37,5kVA trụ 16A/2P Hộ KD Lê Thị Sáu tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
112	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 57 Lê Thị Mai Huyền tuyến 472TN	09-06-25	08h00	09-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 37,5kVA trụ 57 Lê Thị Mai Huyền tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
113	Cắt CB, 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 168B Thành Tây 1 tuyến 473SD	10-06-25	08h00	10-06-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 168 tuyến 473SD	1	Áp Thành Tây xã Thành Long	ĐL Châu Thành	229	0,8321	0,0040	0,034	120	
114	Cắt CB, 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 180 Thành Long 8A tuyến 473SD	10-06-25	08h00	10-06-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 180 tuyến 473SD	1	Áp Thành Tây xã Thành Long	ĐL Châu Thành	276	1,0028	0,0048	0,034	120	
115	Cắt CB, 3FCO và tháo 03 hotline trạm 400kVA trụ 187 Thành Long 11 tuyến 473SD	10-06-25	13h30	10-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 187 tuyến 473SD	1	Áp Thành Bắc xã Thành Long	ĐL Châu Thành	323	1,1736	0,0056	0,034	120	
116	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 227/4 Thành Đông 1 tuyến 473SD	10-06-25	13h30	10-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 227/4 tuyến 473SD	1	Áp Thành Đông xã Thành Long	ĐL Châu Thành	54	0,1962	0,0009	0,011	40	
117	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 95/5 Ninh Hiệp-C tuyến 477HT	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 95/5 Ninh Hiệp-C tuyến 477HT	3	Áp Ninh Hiệp, Ninh Thuận xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	134	1,3351	0,0025	0,020	180	
118	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 95/10T Ninh Hiệp-A tuyến 477HT	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 95/10T Ninh Hiệp-A tuyến 477HT	3	Áp Ninh Hiệp, Ninh Thuận xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	136	1,3550	0,0025	0,020	180	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
119	Cắt 3LBFCO trụ 90B/28 Lạc Long Quân tuyến 471TN	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay đà, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 90B/2 đến trụ 90B/26 Lạc Long Quân tuyến 471TN	42	Khu phố Hiệp Định phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	465	4,0495	0,0084	0,785	6.283	
120	Cắt LBFCO trụ 159B/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM các trạm biến áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện	4	Ấp Mới xã Tân Phong	ĐL Tân Biên	248	3,2132	0,0060	0,046	411	
121	Cắt 03 FCO Trạm 320kVA trụ 323/14C/3 Chi nhánh Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Sang Trọng - Tây Ninh tuyến 478TH	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 323/14C/3 tuyến 478TH	10	Chi nhánh Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Sang Trọng - Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
122	Cắt 03 FCO Trạm 3x75kVA trụ 55A/13 Công ty Hòa Phát tuyến 474TH	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 55A/13 tuyến 474TH	6	Công ty Hòa Phát	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,206	1.852	
123	Cắt 03 FCO Trạm 3x25kVA trụ 85/283/59/1 Công ty Minh Tâm Nguyễn tuyến 474TH	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/283/59/1 tuyến 474TH	3	Công ty Minh Tâm Nguyễn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
124	Cắt 03 FCO Trạm 3x25kVA trụ 85/15 Trại giam Cây Cày 1 tuyến 480TH	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/15 tuyến 480TH	2	Trại giam Cây Cày 1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
125	Cắt 03 FCO Trạm 250kVA trụ 92/30A/1 Công ty CP Nguyên Liệu Hữu cơ SMP Agrico tuyến 476TH	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 92/30A/1 tuyến 476TH	10	Công ty CP Nguyên Liệu Hữu cơ SMP Agrico	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
126	Cắt LBS trụ 95B và DS trụ 96 Lộc Hưng tuyến 473TB Cắt DS trụ 106/1 Lộc Hoà tuyến 473TB Cắt DS trụ 116/2 Chà Rầy tuyến 478TB Cắt DS trụ 147 Đôn Thuận tuyến 473TB	10-06-25	07h30	10-06-25	17h00	Lắp tụ bù trung thế trụ 123, thay 3LBFCO trụ 117B/9, phát quang hành lang	50	Khu phố An Phú, An Thành phường An Tịnh	ĐL Trảng Bàng	1756	17,1244	0,0300	1,715	16.290	
127	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh trụ 45/1 tuyến 473TB	10-06-25	07h30	10-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh trụ 45/1 tuyến 473TB	1	Khách hàng Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
128	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA Nhà máy xay lúa Năm Huệ trụ 34/20 tuyến 475TB	10-06-25	07h30	10-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA Nhà máy xay lúa Năm Huệ trụ 34/20 tuyến 475TB	1	Khách hàng Nhà máy xay lúa Năm Huệ	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
129	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA CSXX Nguyễn Thị Hải trụ 34/54/1 tuyến 475TB	10-06-25	07h30	10-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA CSXX Nguyễn Thị Hải trụ 34/54/1 tuyến 475TB	1	Khách hàng CSXX Nguyễn Thị Hải	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
130	Cắt 01FCO trạm 50kVA Trung tâm Mua sắm Tổng hợp QT-MART trụ 34/44/1 tuyến 480TC	10-06-25	07h30	10-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 50kVA Trung tâm Mua sắm Tổng hợp QT-MART trụ 34/44/1 tuyến 480TC	2	Khách hàng Trung tâm Mua sắm Tổng hợp QT-MART	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,069	652	
131	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 23/4P/1 DNTN Hoàng Phương tuyến 479TN	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 23/4P/1 DNTN Hoàng Phương tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
132	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 76B Cty TNHH TM Hoàng Nam tuyến 472TN	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 76B Cty TNHH TM Hoàng Nam tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
133	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 19B/111/1T CS sản xuất Tole tuyến 473TN	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 19B/111/1T CS sản xuất Tole tuyến 473TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
134	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 48 NH TMCP Kiên Long - CN TN tuyến 472TN	10-06-25	08h00	10-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 48 NH TMCP Kiên Long - CN TN tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
135	Cắt 2CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 234/34/1 Ngô Bá Mậu tuyến 479MB	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 234/34/1 Ngô Bá Mậu tuyến 479MB	10	Khách hàng Ngô Bá Mậu	ĐL Bến Cầu	2	0,0263	0,0000	0,343	3.087	
136	Cắt CB, 3LBFCO và tháo 03 hotline trạm 1000kVA trụ 63/23/2 Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 1 tuyến 478SD	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trạm 1000kVA trụ 63/23/2 Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 1 tuyến 478SD	1	Khách hàng: Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 1	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
137	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 471/49B Ấp BII-I tuyến 475TĐ	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 250kVA trụ 471/49B Ấp BII-I tuyến 475TĐ	6	Ấp B2, Phước Lộc xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	283	2,8196	0,0052	0,120	1.080	
138	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/4N/11 tuyến 471PĐC	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA Trạm 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/4N/11 tuyến 471PĐC	10	Ấp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	137	1,3245	0,0023	0,114	3.260	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
139	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 19 trụ 42/8A tuyến 471PĐC	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA Trạm 250kVA Phước Đông 19 trụ 42/8A tuyến 471PĐC	10	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	142	1,3729	0,0024	0,114	3.260	
140	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 24 trụ 42/4N/14 tuyến 471PĐC	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA Trạm 250kVA Phước Đông 24 trụ 42/4N/14 tuyến 471PĐC	10	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	152	1,4696	0,0026	0,114	3.260	
141	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 25 trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA Trạm 250kVA Phước Đông 25 trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	10	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	156	1,5876	0,0026	0,198	3.430	
142	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 30 trụ 42/4I tuyến 471PĐC	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA Trạm 250kVA Phước Đông 30 trụ 42/4I tuyến 471PĐC	10	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	137	1,3245	0,0023	0,114	3.260	
143	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đức 6 trụ 25 tuyến 471PĐC	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA Trạm 250kVA Phước Đức 6 trụ 25 tuyến 471PĐC	10	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	150	1,4502	0,0025	0,114	3.260	
144	Cắt 3FCO Trạm 400kVA Phước Đông T.170 trụ 42/4 tuyến 471PĐC	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA Trạm 400kVA Phước Đông T.170 trụ 42/4 tuyến 471PĐC	15	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	149	1,4406	0,0025	0,171	4.890	
145	Cắt LBFCO trụ 110/1 Áp Cầu tuyến 474TBI	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM các trạm biến áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện	2	Áp Cầu xã Tân Phong	ĐL Tân Biên	25	0,3239	0,0006	0,023	206	
146	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/212/27B/5/4 Công ty TNHH ĐT và TM Văn Tuấn 1 tuyến 474SN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/212/27B/5/4 tuyến 474SN	30	Công ty TNHH ĐT và TM Văn Tuấn 1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
147	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/212/27B/5/2 Chi nhánh 1 - Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Sơn Tùng 1 tuyến 474SN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/212/27B/5/2 tuyến 474SN	30	Chi nhánh 1 - Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Sơn Tùng 1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
148	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/212/27B/6/1 Công ty TNHH DV và TM Năng lượng xanh Tây Ninh tuyến 474SN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/212/27B/6/1 tuyến 474SN	30	Công ty TNHH DV và TM Năng lượng xanh Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
149	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/212/27B/9 Công ty TNHH ĐT XD TM Xử lý Môi trường Xanh Toàn Cầu 1 tuyến 474SN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/212/27B/9 tuyến 474SN	30	Công ty TNHH ĐT XD TM Xử lý Môi trường Xanh Toàn Cầu 1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
150	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA Quán Cà phê Tân Tân và Sân bóng đá mini Thiên Phú trụ 52/1 tuyến 471TB	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA Quán Cà phê Tân Tân và Sân bóng đá mini Thiên Phú trụ 52/1 tuyến 471TB	1	Khách hàng Quán Cà phê Tân Tân và Sân bóng đá mini Thiên Phú	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
151	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA Vật liệu xây dựng Bảo Hùng Anh trụ 120B tuyến 477TB	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA Vật liệu xây dựng Bảo Hùng Anh trụ 120B tuyến 477TB	1	Khách hàng Vật liệu xây dựng Bảo Hùng Anh	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
152	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA Cơ sở Tấn Tài trụ 127B tuyến 471TB	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA Cơ sở Tấn Tài trụ 127B tuyến 471TB	1	Khách hàng Cơ sở Tấn Tài	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
153	Cắt 01FCO trạm 50kVA Quán ăn sân vườn Hòa Lợi trụ 88/2/1 tuyến 480TC	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 50kVA Quán ăn sân vườn Hòa Lợi trụ 88/2/1 tuyến 480TC	2	Khách hàng Quán ăn sân vườn Hòa Lợi	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,023	217	
154	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Quản lý Đô thị trụ 78/1 tuyến 471TB	11-06-25	07h30	11-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Quản lý Đô thị trụ 78/1 tuyến 471TB	1	Khách hàng Phòng Quản lý Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
155	Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 23/37/1 Tân Phước - 4 tuyến 479TN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 15kVA trụ 23/37/1 Tân Phước - 4 tuyến 479TN	2	Khu phố Ninh Bình phường Ninh Sơn	Đội QLĐ Tân Ninh	2	0,0189	0,0000	0,069	617	
156	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 23/133/10 Khedol - R tuyến 479TN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 23/133/10 Khedol - R tuyến 479TN	2	Ấp Thanh Đông xã Thạnh Tân	Đội QLĐ Tân Ninh	48	0,4320	0,0008	0,069	617	
157	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/143/8 Khedol - O tuyến 479TN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 23/143/8 Khedol - O tuyến 479TN	3	Ấp Thanh Đông xã Thạnh Tân	Đội QLĐ Tân Ninh	53	0,5004	0,0009	0,103	926	
158	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 23/143/8/2 Khedol - P tuyến 479TN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 2x37,5kVA trụ 23/143/8/2 Khedol - P tuyến 479TN	2	Ấp Thanh Lợi xã Thạnh Tân	Đội QLĐ Tân Ninh	58	0,5476	0,0010	0,069	617	
159	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA trụ 45/5T Khu dân cư số 1 tuyến 481TN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 160kVA trụ 45/5T Khu dân cư số 1 tuyến 481TN	4	Khu phố 5 phường III	Đội QLĐ Tân Ninh	47	0,4438	0,0008	0,137	1.235	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
160	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 54/6B Trường Chinh - A tuyến 481TN	11-06-25	08h00	11-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 54/6B Trường Chinh - A tuyến 481TN	5	Khu phố 5 phường III	Đội QLĐ Tân Ninh	192	1,7280	0,0032	0,171	1.543	
161	Cắt FCO Trạm 50kVA Áp 6.26 trụ 42/107B/57/15/8P tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 50kVA Áp 6.26 trụ 42/107B/57/15/8P tuyến 471TĐ	6	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	48	0,4641	0,0008	0,069	1.950	
162	Cắt FCO Trạm 50kVA Áp 6.37 trụ 42/107B/57/15/20P tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 50kVA Áp 6.37 trụ 42/107B/57/15/20P tuyến 471TĐ	6	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	25	0,2544	0,0004	0,119	2.060	
163	Cắt 2FCO Trạm 2x25kVA Áp 6.8 trụ 42/107B/57/15/27P tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 2x25kVA Áp 6.8 trụ 42/107B/57/15/27P tuyến 471TĐ	6	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	40	0,3867	0,0007	0,069	1.950	
164	Cắt FCO Trạm 25kVA Áp 6.9 trụ 42/107B/57/15/38P tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 25kVA Áp 6.9 trụ 42/107B/57/15/38P tuyến 471TĐ	4	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	21	0,2137	0,0004	0,079	1.370	
165	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Áp 6.41 trụ 42/107B/57/15/3BT tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 250kVA Áp 6.41 trụ 42/107B/57/15/3BT tuyến 471TĐ	10	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	96	0,9281	0,0016	0,114	3.260	
166	Cắt FCO Trạm 50kVA Áp 6.15 trụ 42/107B/57/15/12T tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 50kVA Áp 6.15 trụ 42/107B/57/15/12T tuyến 471TĐ	6	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	54	0,5221	0,0009	0,069	1.950	
167	Cắt FCO Trạm 50kVA Áp 6.22 trụ 42/107B/57/15/16T tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 50kVA Áp 6.22 trụ 42/107B/57/15/16T tuyến 471TĐ	6	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	51	0,5190	0,0009	0,119	2.060	
168	Cắt 2FCO Trạm 2x25kVA Áp 6.10.1 trụ 42/107B/57/15/24T tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 2x25kVA Áp 6.10.1 trụ 42/107B/57/15/24T tuyến 471TĐ	6	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	46	0,4447	0,0008	0,069	1.950	
169	Cắt 2FCO Trạm 2x15kVA Áp 6.10.2 trụ 42/107B/57/15/27T tuyến 471TĐ	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 2x15kVA Áp 6.10.2 trụ 42/107B/57/15/27T tuyến 471TĐ	6	Áp 6 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	23	0,2224	0,0004	0,069	1.950	
170	Cắt CB + 3FCO + tháo 3hotline trạm 250kVA Lộ Bình Dương P trụ 61 Trần Phú tuyến 474TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay đà LA, FCO ri sét trạm 250kVA Lộ Bình Dương P trụ 61 Trần Phú tuyến 474TN	7	Áp Long Khương xã Long Thành Nam	ĐL Hòa Thành	97	0,9503	0,0018	0,131	1.178	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
171	Cắt CB + 3FCO + tháo 3hotline trạm 250kVA Lộ Bình Dương 6 trụ 87B Trần Phú tuyến 474TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay ã LA, FCO ri sét trạm 250kVA Lộ Bình Dương 6 trụ 87B Trần Phú tuyến 474TN	7	Áp Trường Huệ xã Trường Tây	ĐL Hòa Thành	113	1,1071	0,0021	0,131	1.178	
172	Cắt CB + 3FCO + tháo 3hotline trạm 160kVA Lộ Bình Dương U trụ 83 Trần Phú tuyến 474TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay ã LA, FCO ri sét trạm 160kVA Lộ Bình Dương U trụ 83 Trần Phú tuyến 474TN	6	Áp Giang Tân xã Long Thành Nam	ĐL Hòa Thành	75	0,7348	0,0014	0,105	942	
173	Cắt LBFCO trụ 17/153/1 Thạnh Hòa tuyến 476TBI	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM các trạm biến áp, xử lý MBA quá tải trụ 17/153/12; xử lý khiếm khuyết lưới điện	3	Áp Thạnh Hòa xã Thạnh Bình	ĐL Tân Biên	203	2,6302	0,0049	0,034	309	
174	Cắt 03 FCO Trạm 400kVA trụ 123/18/12A/1 Công ty CP Đầu tư hạ tầng Cụm Công nghiệp Tân Hội 2 tuyến 473TH	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Bảo trì và thay ñịnh kỳ hệ thống ño ñếm trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH	15	Công ty CP Đầu tư hạ tầng Cụm Công nghiệp Tân Hội 2	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,514	4.630	
175	Cắt 03 FCO Trạm 3x50kVA trụ 173/36/52A/36 Công ty Thanh niên xung phong TN tuyến 477TH	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Bảo trì và thay ñịnh kỳ hệ thống ño ñếm trụ 173/36/52A/36 tuyến 477TH	3	Công ty Thanh niên xung phong TN	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
176	Cắt 03 FCO Trạm 3x50kVA trụ 178/1P Hộ tưới tiêu Tạ Châu Lâm tuyến 477TH	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Bảo trì và thay ñịnh kỳ hệ thống ño ñếm trụ 178/1P tuyến 477TH	3	Hộ tưới tiêu Tạ Châu Lâm	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
177	Cắt FCO Trạm 50kVA trụ 165/5 Hàn ñiện Nguyễn Thúy An tuyến 478TH	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Bảo trì và thay ñịnh kỳ hệ thống ño ñếm trụ 165/5 tuyến 478TH	3	Hàn ñiện Nguyễn Thúy An	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
178	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/17C/36P/1 Công ty TNHH Nông lâm sản Công nghệ cao Tân Châu tuyến 480SN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Bảo trì và thay ñịnh kỳ hệ thống ño ñếm trụ 173/17C/36P/1 tuyến 480SN	30	Công ty TNHH Nông lâm sản Công nghệ cao Tân Châu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
179	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/17C/38P Công ty TNHH Công nghệ BAE tuyến 480SN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Bảo trì và thay ñịnh kỳ hệ thống ño ñếm trụ 173/17C/38P tuyến 480SN	30	Công ty TNHH Công nghệ BAE	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
180	Recloser trụ 40 và DS trụ 39 Gia Lộc tuyến 475TB Cắt DS trụ 23/27 Lộc Trát tuyến 473TB Cắt 3LTD trụ 121 Cây Trường tuyến 475TB	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Lắp tụ bù trung thế trụ 6/50, thay LBFCO trụ 6/49/1, phát quang hành lang	30	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc; khu phố Phước Hiệp, Phước Hậu phường Gia Bình	ĐL Tráng Bàng	1271	12,3947	0,0217	1,029	9.774	
181	Cắt 03LBFCO trụ 49 Hoà Bình tuyến 471TB	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 250kVA Công ty TNHH Nước đá Kim Thủy trụ 49/5 tuyến 471TB	5	Khu phố Hòa Bình phường An Hòa	ĐL Tráng Bàng	127	1,2385	0,0022	0,171	1.629	
182	Cắt 03LBFCO trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 3 tuyến 475KCNTB	12-06-25	07h30	12-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 3/1 tuyến 475KCNTB	20	Khách hàng Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,686	6.516	
183	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/33B/7 Thanh Trung - K tuyến 477TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 25/33B/7 Thanh Trung - K tuyến 477TN	3	Áp Tân Trung xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	18	0,1700	0,0003	0,103	926	
184	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 25/33B/10 Thanh Trung - I tuyến 477TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA trụ 25/33B/10 Thanh Trung - I tuyến 477TN	2	Áp Tân Trung xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
185	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/73C/7 Thanh Đông - A tuyến 477TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 25/73C/7 Thanh Đông - A tuyến 477TN	3	Áp Thanh Đông xã Thanh Tân	Đội QLĐ Tân Ninh	29	0,2738	0,0005	0,103	926	
186	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/73C/14 Thanh Đông - B tuyến 477TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 25/73C/14 Thanh Đông - B tuyến 477TN	3	Áp Thanh Đông xã Thanh Tân	Đội QLĐ Tân Ninh	39	0,3682	0,0007	0,103	926	
187	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 15/41/10/11 Trường bán BCHQS tuyến 478TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 15/41/10/11 Trường bán BCHQS tuyến 478TN	2	Trường bán BCHQS	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
188	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 17B Tân Hòa - C tuyến 479TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 17B Tân Hòa - C tuyến 479TN	3	Khu phố Ninh Thành phường Ninh Sơn	Đội QLĐ Tân Ninh	36	0,3240	0,0006	0,103	926	
189	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E tuyến 479TN	12-06-25	08h00	12-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E tuyến 479TN	3	Áp Tân Hòa xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	65	0,6137	0,0011	0,103	926	
190	Cắt CB, 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 330 Phước Lợi A tuyến 475SD	13-06-25	08h00	13-06-25	11h30	Tháo thu hồi trạm biến áp 250kVA trụ 330 tuyến 478SD	1	Áp Phước Lợi xã Phước Vinh	ĐL Châu Thành	80	0,2907	0,0014	0,034	120	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
191	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 185A Phước Long-F1 tuyến 471HT, 477HT	13-06-25	08h00	13-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 25kVA trụ 185A Phước Long-F1 tuyến 471HT, 477HT	1	Áp Phước Long 1, Phước Long 2 xã Phan, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	24	0,2391	0,0004	0,010	90	
192	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Bàu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471TĐ	13-06-25	07h30	13-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 250kVA Bàu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471TĐ	10	Áp 5 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	155	1,5774	0,0026	0,198	3.430	
193	Cắt 3FCO Trạm 400kVA Bàu Đồn 3 trụ 42/55A tuyến 471TĐ	13-06-25	07h30	13-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 250kVA Bàu Đồn 3 trụ 42/55 tuyến 471TĐ	15	Áp 5 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	237	2,2914	0,0040	0,171	4.890	
194	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Bàu Đồn 6 trụ 42/71 tuyến 471TĐ	13-06-25	07h30	13-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 250kVA Bàu Đồn 6 trụ 42/71 tuyến 471TĐ	10	Áp 4, 5 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	69	0,6671	0,0012	0,114	3.260	
195	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Bàu Đồn 5 trụ 42/78B tuyến 471TĐ	13-06-25	07h30	13-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 250kVA Bàu Đồn 5 trụ 42/78B tuyến 471TĐ	10	Áp 4, 5 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	184	1,7790	0,0031	0,114	3.260	
196	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Đồng Mỹ 9 trụ 42/99/8B tuyến 471TĐ	13-06-25	07h30	13-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 250kVA Đồng Mỹ 9 trụ 42/99/8B tuyến 471TĐ	10	Áp 7 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	173	1,6726	0,0029	0,114	3.260	
197	Cắt FCO Trạm 50kVA Đồng Mỹ 3 trụ 42/99/12 tuyến 471TĐ	13-06-25	07h30	13-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 50kVA Đồng Mỹ 3 trụ 42/99/12 tuyến 471TĐ	10	Áp 7 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	46	0,4447	0,0008	0,114	3.260	
198	Cắt FCO Trạm 50kVA Đồng Mỹ 6 trụ 42/99/13 tuyến 471TĐ	13-06-25	07h30	13-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 50kVA Đồng Mỹ 6 trụ 42/99/13 tuyến 471TĐ	10	Áp 7 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	55	0,5597	0,0009	0,198	3.430	
199	Cắt LBFCO trụ 162/2P/4 Tân Lập 3 tuyến 471TBI	13-06-25	08h00	13-06-25	11h30	Nâng công suất TBA, xử lý quá tải, xử lý khiếm khuyết lưới điện	6	Áp Tân Đông 2 xã Tân Lập	ĐL Tân Biên	143	0,7205	0,0034	0,069	240	
200	Cắt LBFCO trụ 162/3BP Tân Lập 2 tuyến 471TBI	13-06-25	13h30	13-06-25	17h00	Nâng công suất TBA, xử lý quá tải, xử lý khiếm khuyết lưới điện	4	Áp Tân Đông 2 xã Tân Lập	ĐL Tân Biên	245	1,2345	0,0059	0,046	160	
201	Cắt 03 FCO Trạm 400kVA trụ 173/147B/2P/9 Công ty TNHH Đầu tư NN Vĩnh Phát tuyến 474SN	13-06-25	08h00	13-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/147B/2P/9 tuyến 474SN	15	Công ty TNHH Đầu tư NN Vĩnh Phát	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,514	4.630	
202	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/16A/136/3 Suối Núc - G tuyến 479TN	13-06-25	08h00	13-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 25/16A/136/3 Suối Núc - G tuyến 479TN	3	Áp Tân Lập xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	78	0,7365	0,0014	0,103	926	
203	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/16A/136/11 Suối Núc - H tuyến 479TN	13-06-25	08h00	13-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 25/16A/136/11 Suối Núc - H tuyến 479TN	3	Áp Tân Lập xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	67	0,6326	0,0012	0,103	926	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
204	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/16A/136/11/8 Suối Núc - I tuyến 479TN	13-06-25	08h00	13-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 25/16A/136/11/8 Suối Núc - I tuyến 479TN	3	Áp Tân Lập xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	68	0,6421	0,0012	0,103	926	
205	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 25/18/1T Tân Phước - 5 tuyến 477TN	13-06-25	08h00	13-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 25/18/1T Tân Phước - 5 tuyến 477TN	2	Áp Tân Trung xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
206	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 25/21B/7 Tân Phước - F tuyến 477TN	13-06-25	08h00	13-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 25/21B/7 Tân Phước - F tuyến 477TN	2	Áp Tân Trung xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	18	0,1642	0,0003	0,069	617	
207	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 25/28B Tân Trung - C tuyến 477TN	13-06-25	08h00	13-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 2x37,5kVA trụ 25/28B Tân Trung - C tuyến 477TN	2	Áp Tân Trung xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	12	0,1095	0,0002	0,069	617	
208	Cắt 3LBFCO trụ 53/117/10/1 đến trụ 10/52/62 Phước Lập tuyến 473BC	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Vệ sinh, bảo trì lưới từ trụ 53/117/10/1 đến trụ 10/52/62 tuyến 473BC	25	Áp Phước Lập, Phước Hội xã Phước Chi thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	112	1,4711	0,0027	0,286	2.572	
209	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 186/121B/58P Hòa Thạnh D tuyến 473SD	14-06-25	08h00	14-06-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 75kVA trạm trụ 186/121B/58P tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Cây Ổi xã Hòa Thạnh	ĐL Châu Thành	80	0,2907	0,0014	0,011	40	
210	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 98 Bến Sỏi 3 tuyến 473SD	14-06-25	13h30	14-06-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 37,5kVA trạm trụ 98 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Xóm Ruộng xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	41	0,1490	0,0007	0,011	40	
211	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 38 Ninh Hưng I-9 tuyến 471HT, 477HT	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 38 Ninh Hưng I-9 tuyến 471HT, 477HT	5	Áp Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2 xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	49	0,4882	0,0009	0,040	360	
212	Cắt REC và 03 LTD trụ 286B Bình Nguyên tuyến 471TB Cắt 3LTD trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ Cắt LBS trụ 254 Trâm Vàng 2 tuyến 471TB Cắt DS trụ 161/1 Hồng Phúc tuyến 477TB Cắt CB trạm 250kVA trụ 259 Thanh Phước 10 tuyến 471TB	14-06-25	07h30	14-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM REC Trụ 286B Bình Nguyên tuyến 476TĐ	0	Không mất điện	ĐL Gò Dầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
213	Cắt REC và 03 LTD trụ 286B Bình Nguyên tuyến 471TB Cắt 3LTD trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ Cắt LBS trụ 254 Trâm Vàng 2 tuyến 471TB Cắt DS trụ 161/1 Hồng Phúc tuyến 477TB Cắt CB trạm 250kVA trụ 259 Thanh Phước 10 tuyến 471TB	14-06-25	07h30	14-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM LBS Trụ 254 Trâm Vàng 3 tuyến 477TB	10	Áp Trâm Vàng 1, Trâm Vàng 2 xã Thanh Phước	ĐL Gò Dầu	31	0,2997	0,0005	0,114	3.260	
214	Cắt REC và 03LTD trụ 209/1, 03LTD trụ 209/3A Phước Hội tuyến 476TĐ Cắt CB trạm 250kVA trụ 209/2A Thanh Hà 4 tuyến 476TĐ	14-06-25	07h30	14-06-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM REC Trụ 286B Bình Nguyên tuyến 476TĐ	10	Khu phố Thanh Hà thị trấn Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	44	0,4254	0,0007	0,114	3.260	
215	- Đóng LBS trụ 97 Trần Phú tuyến 474TĐ - Cắt LBS trụ 18, DS trụ 18B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	14-06-25	05h30	14-06-25	06h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TĐ cấp điện cho tuyến 474TN đến trụ 18 Nguyễn Văn Linh	140	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	- Đóng DS trụ 18B, LBS trụ 18 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt LBS trụ 97 Trần Phú tuyến 474TĐ	14-06-25	17h00	14-06-25	17h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TN cấp điện cho tuyến 474TĐ đến trụ 97 Trần Phú	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	- Cắt REC trụ 67B/1, DS trụ 67B/2 Cửa Sổ 10 tuyến 474TN - Cắt LBS trụ 18, DS trụ 18B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt LBS, DS trụ 14 Long Thời tuyến 476TN	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công nhỏ, dựng trụ đỡ bê tông, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 67B/31 An Dương Vương tuyến 474TN	21	Khu phố Long Mỹ phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	1852	16,1283	0,0336	0,393	3.142	
218	Cắt 3LBFCO trụ 148/1 Lò Đường Tân Minh tuyến 471TBI	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Đóng điện TBA trụ 148/3B, thí nghiệm trạm biến áp trụ 148/7, xử lý khiếm khuyết lưới điện	8	Áp Tân Hòa xã Tân Lập	ĐL Tân Biên	247	3,2002	0,0059	0,274	2.469	
219	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/36/123B/20 Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ xanh HQT Việt Nam tuyến 476SN	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/36/123B/20 tuyến 476SN	30	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ xanh HQT Việt Nam	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
220	Cắt FCO trụ 166 Đồn Biên Phòng 19 tuyến 477TH	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Thi công thay trụ trung áp từ trụ 166/1 đến trụ 166/5 tuyến 477TH	6	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	29	0,2777	0,0005	0,206	1.852	
221	Cắt 03LBFCO trạm 320kVA CN Công ty TNHH TM Hằng Lực trụ 90/3/1/3 tuyến 476TB	14-06-25	07h30	14-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 320kVA CN Công ty TNHH TM Hằng Lực trụ 90/3/1/3 tuyến 476TB	4	Khách hàng CN Công ty TNHH TM Hằng Lực	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,137	1.303	
222	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 18B Trường Nguyễn Tri Phương tuyến 476TN	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 18B Trường Nguyễn Tri Phương tuyến 476TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
223	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 54B Trung tâm QLDA ĐT & XD CT TXTN tuyến 472TN	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 54B Trung tâm QLDA ĐT & XD CT TXTN tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
224	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 63/45/10/3 Trường THCS Nguyễn Việt Xuân tuyến 479TN	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 63/45/10/3 Trường THCS Nguyễn Việt Xuân tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
225	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 19B/50/1 Cty Minh Hưng tuyến 475TN	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 19B/50/1 Cty Minh Hưng tuyến 475TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
226	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 15/31/1A Trung tâm giới thiệu việc làm tuyến 478TN	14-06-25	08h00	14-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 15/31/1A Trung tâm giới thiệu việc làm tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
227	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 203/19/7 Phước Tân III tuyến 471HT	15-06-25	08h00	15-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 203/19/7 Phước Tân III tuyến 471HT	0	Áp Phước Tân 1, Phước Tân 2, Phước Tân 3 xã Phan, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
228	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 203/19/33 Bàu Đưng-B tuyến 471HT	15-06-25	08h00	15-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 203/19/33 Bàu Đưng-B tuyến 471HT	0	Áp Phước Tân 1, Phước Tân 2, Phước Tân 3 xã Phan, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	Cắt LBFCO Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/2 Chợ Tân Hưng tuyến 477TH	15-06-25	08h00	15-06-25	17h00	Thi công thay trụ trung áp từ trụ 169/2 đến trụ 169/12/7 tuyến 477TH	20	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	1415	13,5479	0,0251	0,686	6.173	
230	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/8/10 TT Châu Thành 14 tuyến 474SD	16-06-25	08h00	16-06-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 53/8/10 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Khu phố 2 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	91	0,3306	0,0016	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
231	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/28/6/7 Tầm Long 11 tuyến 474SD	16-06-25	13h30	16-06-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 53/28/6/7 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Tầm Long xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	59	0,2144	0,0010	0,011	40	
232	Cắt CB, 3LBFCO và tháo 03 hotline trạm 1000kVA trụ 63/23/5 Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 2 tuyến 478SD	16-06-25	08h00	16-06-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trạm 1000kVA trụ 63/23/5 Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 2 tuyến 478SD	1	Khách hàng: Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 2	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
233	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 141B Ninh Bình-H tuyến 471HT	16-06-25	08h00	16-06-25	12h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 141B Ninh Bình-H tuyến 471HT	0	Áp Ninh Bình, Ninh Hòa xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 59/14 Ninh Bình-T.59/14 tuyến 471HT, 477HT	16-06-25	08h00	16-06-25	12h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 59/14 Ninh Bình-T.59/14 tuyến 471HT, 477HT	0	Áp Ninh Bình, Ninh Hòa xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x37,5kVA trụ 42/65/106B/3 tuyến 472TĐ	16-06-25	07h30	16-06-25	17h00	Thay LA, FCO, thay giá T thành đà composite 0,8m, sửa chữa dây tiếp địa TBA, dây tiếp địa LA và hệ thống tiếp địa trạm, thay dây hạ áp từ trụ 42/65/106B/3 đến trụ 42/65/106B/3/16b, 42/65/106B/3/8b đến trụ 42/65/106B/3/8b/2, 42/65/106B/3/10b đến trụ 42/65/106B/3/10b/5	6	Áp Phước Hội A xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	80	0,7735	0,0014	0,069	1.950	
236	Cắt LBFCO trụ 180/33/1 Lò Than tuyến 471TBI	16-06-25	08h00	16-06-25	17h00	Thí nghiệm TBA, xử lý MBA quá tải, xử lý khiếm khuyết lưới điện	6	Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập	ĐL Tân Biên	204	2,6431	0,0049	0,069	617	
237	Cắt 03 FCO Trạm 3x37,5kVA trụ 173/36/52A/33 Công ty TNHH MTV Thanh Niên Xung Phong Tây Ninh tuyến 476SN	16-06-25	08h00	16-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 3x37,5kVA trụ 173/36/52A/33 Công ty TNHH MTV Thanh Niên Xung Phong Tây Ninh tuyến 476SN	3	Công ty TNHH MTV Thanh Niên Xung Phong Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
238	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 100 Tủa Hai 3 tuyến 475SD	17-06-25	08h00	17-06-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 50kVA trạm trụ 100 tuyến 475SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Tủa Hai xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	36	0,1308	0,0006	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
239	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 38/29/7/12/6 Xóm Rầy 3 tuyến 474SD	17-06-25	13h30	17-06-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trạm trụ 38/39/7/12/6 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp An Điền xã An Bình	ĐL Châu Thành	31	0,1126	0,0005	0,011	40	
240	Cắt 03LBFCO trụ 141/18/10/1 tuyến 476SD	17-06-25	08h00	17-06-25	11h30	Di dời trụ hạ áp theo chiết tính khách hàng Nguyễn Tùng Lâm trụ 141/18/10/2bT tuyến 476SD	1	Áp Thanh Hòa xã Thanh Điền	ĐL Châu Thành	635	2,3072	0,0110	0,011	40	
241	Cắt 01LBFCO trụ 154/1 tuyến 475SD	17-06-25	13h30	17-06-25	17h00	Di dời trụ hạ áp theo chiết tính khách hàng Phạm Hoàng Dũng trụ 151/14b tuyến 475SD	1	Áp Chòm Dừa xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	149	0,5414	0,0026	0,011	40	
242	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 172/11 Thuận An-D tuyến 471TĐ	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 172/11 Thuận An-D tuyến 471TĐ	5	Áp Thuận An xã Trường Mít, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	140	1,3948	0,0026	0,040	360	
243	Cắt CB và 3FCO trạm trụ 3x25kVA Huỳnh Ngọc Thu trụ 157C Phạm Hùng tuyến 482TN	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 3x25kVA Huỳnh Ngọc Thu trụ 157C Phạm Hùng tuyến 482TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,039	353	
244	Cắt CB và 3FCO trạm trụ 250kVA Trường THPT Nguyễn Chí Thanh trụ 13/1 Ngô Quyền tuyến 474TN	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 250kVA Trường THPT Nguyễn Chí Thanh trụ 13/1 Ngô Quyền tuyến 474TN	7	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,131	1.178	
245	Cắt CB và 3FCO trạm trụ 160kVA Xay chà Hiệp Hưng trụ 15/2T Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 160kVA Xay chà Hiệp Hưng trụ 15/2T Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	6	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,105	942	
246	Cắt LBFCO trụ 58B/115 Suối Mây tuyến 478TBI	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thí nghiệm TBA, xử lý MBA quá tải, xử lý khiếm khuyết lưới điện	8	Áp Suối Mây xã Thanh Bắc	ĐL Tân Biên	187	2,4229	0,0045	0,091	823	
247	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 176/20/3B/4 Công ty Cổ phần đầu tư A&E Việt Nam tuyến 477TH	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 176/20/3B/4 Công ty Cổ phần đầu tư A&E Việt Nam tuyến 477TH	30	Công ty Cổ phần đầu tư A&E Việt Nam	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
248	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 80/29B/1 Hộ KD Lê Văn Liêm tuyến 481TN	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 80/29B/1 Hộ KD Lê Văn Liêm tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
249	Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 15/40/20P Ban QLDA ĐTXD ngành GT 1 tuyến 478TN	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 15kVA trụ 15/40/20P Ban QLDA ĐTXD ngành GT 1 tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
250	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 50/1 Cty TNHH Khương Huê tuyến 472TN	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 50/1 Cty TNHH Khương Huê tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
251	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 72/7 DNTN Năm Hoành tuyến 472TN	17-06-25	08h00	17-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 72/7 DNTN Năm Hoành tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
252	Cắt 01LBFCO trụ 252/1 tuyến 475SD	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Di dời trụ trung áp theo chiết tính khách hàng Nguyễn Thị Thùy Linh trụ 252/8 tuyến 475SD	1	Áp Sa Nghe xã An Cơ	ĐL Châu Thành	232	2,1676	0,0040	0,011	103	
253	Cắt CB, 3LBFCO và tháo 03 hotline trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD	1	Khách hàng: Huỳnh Văn Cường	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
254	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 117/11 Thuận Hòa-11 tuyến 473TĐ	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 117/11 Thuận Hòa-11 tuyến 473TĐ	3	Áp Thuận Hòa xã Trường Mít, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	59	0,5878	0,0011	0,020	180	
255	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA trụ 82B/4 Bàu Năng-E tuyến 477HT	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 160kVA trụ 82B/4 Bàu Năng-E tuyến 477HT	4	Áp Ninh Thuận xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	167	1,6638	0,0031	0,080	720	
256	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x 37,5kVA trụ 42/65/77/9 Phước Hội 18 tuyến 472TĐ	18-06-25	07h30	18-06-25	17h00	Thay LA, FCO, thay giá T thành đà composite 0,8m, sửa chữa dây tiếp địa TBA, dây tiếp địa LA và hệ thống tiếp địa trạm, thay dây hạ áp từ trụ 42/65/77/9 đến trụ 42/65/77/9/12	6	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	96	0,9770	0,0016	0,119	2.060	
257	Cắt 3LBFCO trụ 134C/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công nhỏ, dựng trụ, đổ bê tông, chuyển trạm giàn sang trạm ngói, hoàn chỉnh trạm 160kVA Ca Bảo Đạo M, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 134C/7 Phạm Hùng tuyến 482TN	21	Khu phố 3 phường Long Hoa	ĐL Hòa Thành	450	3,9189	0,0082	0,393	3.142	
258	Cắt LBFCO trụ 21/1 Thanh Xuân tuyến 477TN	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Thí nghiệm TBA, xử lý MBA quá tải, xử lý khiếm khuyết lưới điện	10	Áp Thanh Xuân xã Mỏ Công; áp Gò Cát xã Tân Phong	ĐL Tân Biên	578	7,4888	0,0139	0,114	1.029	
259	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 92/79A/8T Công ty TNHH SX và TMDV Tuấn Đức tuyến 476TH	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 92/79A/8T Công ty TNHH SX và TMDV Tuấn Đức tuyến 476TH	30	Công ty TNHH SX và TMDV Tuấn Đức	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
260	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 92/79A/11T Công ty TNHH SX và TMDV Thủy Hằng tuyến 476TH	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 92/79A/11T Công ty TNHH SX và TMDV Thủy Hằng tuyến 476TH	30	Công ty TNHH SX và TMDV Thủy Hằng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
261	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 21A/1 Hộ KD Ngân Giang tuyến 479TN	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 21A/1 Hộ KD Ngân Giang tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
262	Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 15/41/77 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 5 tuyến 478TN	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 15kVA trụ 15/41/77 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 5 tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
263	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
264	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 479TN	18-06-25	08h00	18-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
265	Cắt 3FCO + tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 127 Thuận Hòa-T.127/1 tuyến 473TĐ	19-06-25	08h00	19-06-25	17h00	Nâng cấp lưới hạ áp 1 pha lên 3 pha từ trụ 126 đến trụ 126/19, nâng cấp lưới hạ áp đầu nối trụ 126/11, trụ 126/14, trụ 126/3 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ	6	Áp Thuận Hòa xã Trường Mít, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	346	3,4472	0,0064	0,120	1.080	
266	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Ca Bảo Đạo J trụ 161 Phạm Hùng tuyến 482TN	19-06-25	08h00	19-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay cáp lực, FCO, MCCB, LA trạm 250kVA Ca Bảo Đạo J trụ 161 Phạm Hùng tuyến 482TN	8	Khu phố Long Thới phường Long Thành Trung	ĐL Hòa Thành	165	1,4369	0,0030	0,157	1.257	
267	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 92/79A/14T Công ty TNHH SX Năng Lượng Xanh Khánh Sơn tuyến 476TH	19-06-25	08h00	19-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 92/79A/14T Công ty TNHH SX Năng Lượng Xanh Khánh Sơn tuyến 476TH	30	Công ty TNHH SX Năng Lượng Xanh Khánh Sơn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
268	Cắt 03LBFCO+ tháo 03 hotline trạm 1000kVA Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam trụ 8/10B tuyến 472KCNTB	19-06-25	07h30	19-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam trụ 8/10B tuyến 472KCNTB	20	Khách hàng Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,686	6.516	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
269	Cắt 03LBFCO+ tháo 03 hotline trạm 1000kVA Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam trụ 8/11B tuyến 472KCNB	19-06-25	07h30	19-06-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam trụ 8/11B tuyến 472KCNB	20	Khách hàng Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,686	6.516	
270	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 15/41/35 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 3 tuyến 478TN	19-06-25	08h00	19-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 15/41/35 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 3 tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
271	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 15/41/54 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 4 tuyến 478TN	19-06-25	08h00	19-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 15/41/54 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 4 tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
272	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3xkVA trụ 23B/10 Ninh An - B tuyến 481TN	19-06-25	08h00	19-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3xkVA trụ 23B/10 Ninh An - B tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
273	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 3B/1 Cty TNHH MTV Văn Công Pháp tuyến 478TN	19-06-25	08h00	19-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 3B/1 Cty TNHH MTV Văn Công Pháp tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
274	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 288 Long Vĩnh 3 tuyến 476SD	20-06-25	08h00	20-06-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 288 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Long Chấn xã Long Vĩnh	ĐL Châu Thành	71	0,2580	0,0012	0,011	40	
275	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 174 Thanh Trung 8 tuyến 476SD	20-06-25	13h30	20-06-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 174 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Thanh Trung xã Thanh Điền	ĐL Châu Thành	52	0,1889	0,0009	0,011	40	
276	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm C trụ 27 Nguyễn Chí Thanh tuyến 482TN	20-06-25	08h00	20-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay cáp lực, FCO, MCCB, LA trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm C trụ 27 Nguyễn Chí Thanh tuyến 482TN	8	Khu phố Long Kim phường Long Thành Trung	ĐL Hòa Thành	304	2,6474	0,0055	0,157	1.257	
277	Cắt LBFCO trụ 104/58/11 Hòa Đông B tuyến 475TBI	20-06-25	08h00	20-06-25	17h00	Thí nghiệm TBA, xử lý MBA quá tải, xử lý khiếm khuyết lưới điện	3	Áp Hòa Đông B xã Hòa Hiệp	ĐL Tân Biên	198	2,5654	0,0048	0,034	309	
278	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/3/1P CN1-Công ty CP ĐTTM Sơn Tùng tuyến 472SN	20-06-25	08h00	20-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/3/1P CN1-Công ty CP ĐTTM Sơn Tùng tuyến 472SN	30	CN1-Công ty CP ĐTTM Sơn Tùng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
279	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/3/2T Công ty TNHH ĐTTM Bầu Trung tuyến 472SN	20-06-25	08h00	20-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/3/2T Công ty TNHH ĐTTM Bầu Trung tuyến 472SN	30	Công ty TNHH ĐTTM Bầu Trung	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
280	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x25kVA trụ 19B/70/51b/1 Viễn thông Giồng Cà tuyến 473TN	20-06-25	08h00	20-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 19B/70/51b/1 Viễn thông Giồng Cà tuyến 473TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
281	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x25kVA trụ 23/128/1 Trường tiểu học Thạnh Tân B tuyến 479TN	20-06-25	08h00	20-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 23/128/1 Trường tiểu học Thạnh Tân B tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
282	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 266/2 An Lộc 3A tuyến 475SD	21-06-25	08h00	21-06-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 266/2 tuyến 475SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp An Lộc xã An Cơ	ĐL Châu Thành	79	0,2870	0,0014	0,011	40	
283	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 141/18/28/13 Bầu Đưng 3 tuyến 476SD	21-06-25	13h30	21-06-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 50kVA trạm trụ 141/18/28/13 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Thanh Bình xã An Bình	ĐL Châu Thành	57	0,2071	0,0010	0,011	40	
284	Cắt 3LBFCO trụ 186/53/6B/9, CB và 3LBFCO trụ 186/53/6B/9/2 trạm 1000kVA Công ty TNHH MTV Tam Sinh Duyên tuyến 473SD	21-06-25	08h00	21-06-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trạm 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Duyên tuyến 473SD	1	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Tam Sinh Duyên	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
285	- Cắt RMU 26 (Đội quản lý điện Tân Ninh bàn giao) - Cắt LBS trụ 54, DS trụ 53 Âu Cơ tuyến 476TN, 471TN	21-06-25	08h00	21-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công sang dây trung áp, DS, di dời dàu cáp ngầm, sang lưới hạ áp, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 133/1 Lạc Long Quân tuyến 471TN	49	Khu phố Hiệp Hòa, Hiệp An, Hiệp Định phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	1950	16,9817	0,0354	0,916	7.330	
286	- Cắt RMU 26 (Đội quản lý điện Tân Ninh bàn giao) - Cắt LBS trụ 54, DS trụ 53 Âu Cơ tuyến 476TN, 471TN	21-06-25	08h00	21-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công sang dây trung áp, sang lưới hạ áp, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	0	Khu phố Hiệp Hòa, Hiệp An, Hiệp Định phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	Cắt 3LBFCO trụ 140/139/193/27B/1 Đồn Biên phòng 833 tuyến 471TBI	21-06-25	08h00	21-06-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện, vệ sinh cây rừng dọc hành lang lưới điện	8	Đồn Biên phòng 833; cửa khẩu Tân Nam	ĐL Tân Biên	8	0,1037	0,0002	0,091	823	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
288	Cất 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/6 Công ty TNHH ĐTTM Văn Tuấn tuyến 472SN	21-06-25	08h00	21-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/6 Công ty TNHH ĐTTM Văn Tuấn tuyến 472SN	30	Công ty TNHH ĐTTM Văn Tuấn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
289	Cất LBS trụ 471/4B + DS trụ 471/5 Phước Minh tuyến 475TĐ	22-06-25	08h00	22-06-25	17h00	Nâng cấp lưới hạ áp 1 pha lên 3 pha hỗn hợp từ trụ 471/55/1 đến trụ 471/55/7P, từ trụ 471/55/4 đến trụ 471/55/4/3, từ trụ 471/55/2Pb/3 đến trụ 471/55/3/7	40	Xã Phước Minh, ấp Lộc Thuận xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	3847	38,3280	0,0710	1,372	12.346	
290	Cất CB trạm 75kVA trụ 471/44/30 Phước Nghĩa-A tuyến 475TĐ	22-06-25	08h00	22-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 75kVA trụ 471/44/30 Phước Nghĩa-A tuyến 475TĐ	0	Ấp Phước Nghĩa xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0	0	0	0	
291	Cất CB trạm 75kVA trụ 471/44/30 Phước Nghĩa-A tuyến 475TĐ	22-06-25	08h00	22-06-25	17h00	Thay trụ, dây hạ áp, thùng điện kế, sang lưới hạ áp, thu hồi trụ, vật tư, phụ kiện từ trụ 471/44/32/5a đến trụ 471/44/32/5a/4 Phước Nghĩa tuyến 475TĐ	0	Ấp Phước Nghĩa xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0	0	0	0	
292	Cất FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 471/44/2 Ấp BII-H tuyến 475TĐ	22-06-25	08h00	22-06-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 50kVA trụ 471/44/2 Ấp BII-H tuyến 475TĐ	0	Ấp B4, Phước Nghĩa xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0	0	0	0	
293	Cất LBS trụ 471/4B và DS trụ 471/5 Phước Minh tuyến 475TĐ	22-06-25	08h00	22-06-25	17h00	Thay xà đỡ LA, FCO, thùng cầu dao tổng trạm 160kVA trụ 471/49B Phước Minh tuyến 475TĐ	0	Xã Phước Minh, ấp Lộc Thuận xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0	0	0	0	
294	Cất LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 68/1 và tháo hotline trụ 68 Tân Thanh tuyến 477TH	22-06-25	08h00	22-06-25	17h00	Thi công thay trụ trung áp từ trụ 68/1 đến trụ 68/22 tuyến 477TH	30	Ấp Tân Thanh xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	551	5,2755	0,0098	1,029	9.260	
295	Cất 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 85/189B/44 Công ty TNHH chăn nuôi gia cầm và Năng lượng xanh TH1 tuyến 474TH	23-06-25	08h00	23-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 85/189B/44 Công ty TNHH chăn nuôi gia cầm và Năng lượng xanh TH1 tuyến 474TH	30	Công ty TNHH chăn nuôi gia cầm và Năng lượng xanh TH1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
296	Cất FCO trụ 25C/51B/1 và tháo hotline trụ 25C/51B Lộc An tuyến 478TB	23-06-25	07h30	23-06-25	17h00	Thay LBFCO trụ 25C/51B/1, thay điện kế trạm trụ 25C/51B/12, phát quang hành lang	3	Khu phố Lộc An phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	184	1,7944	0,0031	0,034	326	
297	Cất FCO trụ 25C/64 và tháo hotline trụ 25C/64/1 Lộc An tuyến 478TB	23-06-25	07h30	23-06-25	17h00	Thay LBFCO trụ 25C/64/1, phát quang hành lang	3	Khu phố Lộc An phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	201	1,9601	0,0034	0,034	326	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
298	Cắt FCO trụ 25C/80/13/1 và tháo hotline trụ 25C/80/13 Lộc Thành tuyến 478TB	23-06-25	07h30	23-06-25	17h00	Thay LBFCO trụ 25C/80/13/1, phát quang hành lang	1	Khu phố Lộc Thành phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	119	1,1605	0,0020	0,011	109	
299	Cắt 3FCO trụ 25C/80/16/4 và tháo hotline trụ 25C/80/16 Lộc Thành tuyến 478TB	23-06-25	07h30	23-06-25	17h00	Thay LBFCO trụ 25C/80/16/1, phát quang hành lang	1	Khu phố Lộc Thành phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	65	0,6339	0,0011	0,011	109	
300	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm D trụ 44 Nguyễn Chí Thanh tuyến 482TN	24-06-25	08h00	24-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay cáp lực, FCO, MCCB, LA trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm D trụ 44 Nguyễn Chí Thanh tuyến 482TN	8	Khu phố Long Chí phường Long Thành Trung	ĐL Hòa Thành	118	1,0276	0,0021	0,157	1.257	
301	Cắt 03 LBFCO Trạm 1250kVA trụ 85/173B/4 Công ty TNHH ĐT TM Bầu Trung tuyến 480TH	24-06-25	08h00	24-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1250kVA trụ 85/173B/4 Công ty TNHH ĐT TM Bầu Trung tuyến 480TH	30	Công ty TNHH ĐT TM Bầu Trung	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
302	Cắt 03 LBFCO Trạm 1250kVA trụ 85/173B/5 Công ty TNHH DV & TM Năng Lượng Xanh Tây Ninh tuyến 480TH	24-06-25	08h00	24-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1250kVA trụ 85/173B/5 Công ty TNHH DV & TM Năng Lượng Xanh Tây Ninh tuyến 480TH	30	Công ty TNHH DV & TM Năng Lượng Xanh Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
303	Cắt CB và 3LBFCO trạm 1000kVA trụ 186/162/44B/27/1, tháo 3 hotline trụ 186/162/44B/27 Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4 tuyến 473SD	25-06-25	08h00	25-06-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trạm 1000kVA trụ 186/162/44B/27/1 Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4 tuyến 473SD	1	Khách hàng: Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
304	Cắt 2FCO Trạm 2x25kVA trụ 42/65/77/51 Phước Đông 9 tuyến 472TĐ	25-06-25	07h30	25-06-25	17h00	Thay LA, FCO, thay giá T thành dũa composite 0,8m, sửa chữa dây tiếp địa TBA, dây tiếp địa LA và hệ thống tiếp địa trạm, thay dây hạ áp từ trụ 42/65/77/51 đến trụ 42/65/77/51/5	4	Ấp Phước Đông xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	17	0,1644	0,0003	0,046	1.300	
305	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Long Thành Nam G trụ 111B Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	25-06-25	08h00	25-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay cáp lực, FCO, MCCB, LA trạm 250kVA Long Thành Nam G trụ 111B Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	8	Ấp Long Khương xã Long Thành Nam	ĐL Hòa Thành	251	2,1859	0,0046	0,157	1.257	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
306	Cắt 03 LBFCO Trạm 1250kVA trụ 85/173B/6 Công ty TNHH ĐT XD TM Xử lý MT Xanh Toàn Cầu tuyến 480TH	25-06-25	08h00	25-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1250kVA trụ 85/173B/6 Công ty TNHH ĐT XD TM Xử lý MT Xanh Toàn Cầu tuyến 480TH	30	Công ty TNHH ĐT XD TM Xử lý MT Xanh Toàn Cầu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
307	Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 63/15B/59/1 Nguyễn Văn Dừa tuyến 479TN	25-06-25	08h00	25-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 15kVA trụ 63/15B/59/1 Nguyễn Văn Dừa tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
308	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 63/22B/5 Trường tiểu học Tân Bình A tuyến 479TN	25-06-25	08h00	25-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 63/22B/5 Trường tiểu học Tân Bình A tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
309	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 26C Viễn Thông VietTel tuyến 481TN	25-06-25	08h00	25-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 26C Viễn Thông VietTel tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
310	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 41/1 Trường tiểu học Duy Tân tuyến 474TN	25-06-25	08h00	25-06-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x15kVA trụ 41/1 Trường tiểu học Duy Tân tuyến 474TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
311	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Long Chí D trụ 90A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	26-06-25	08h00	26-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công thay cáp lực, FCO, MCCB, LA trạm 250kVA Long Chí D trụ 90A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	8	Khu phố Long Chí phường Long Thành Trung	ĐL Hòa Thành	451	3,9276	0,0082	0,157	1.257	
312	Cắt 03 FCO Trạm 250kVA trụ 68A/1 Nguyễn Quang Thuận tuyến 476TH	26-06-25	08h00	26-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 250kVA trụ 68A/1 Nguyễn Quang Thuận tuyến 476TH	10	Nguyễn Quang Thuận	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
313	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 85/158/23 Công ty may mặc Power VN tuyến 474TH	27-06-25	08h00	27-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/158/23 tuyến 474TH	3	Khách hàng Nguyễn Thị Ngọc	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,034	309	
314	Cắt 01 FCO trạm 37,5kVA trụ 85/164B/10 Công ty may mặc Power VN tuyến 474TH	27-06-25	08h00	27-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/164B/10 tuyến 474TH	3	Khách hàng Nguyễn Văn Dữ	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,034	309	
315	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 85/158/47/42 Công ty may mặc Power VN tuyến 474TH	27-06-25	08h00	27-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/158/47/42 tuyến 474TH	3	Khách hàng Nguyễn Thị Phình	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,034	309	
316	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 206 Công ty may mặc Power VN tuyến 478TH	27-06-25	08h00	27-06-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 206 tuyến 478TH	3	Khách hàng Nguyễn Ngọc Sơn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,034	309	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
317	Cắt LBFCO trụ 53/86B/1 Phước Lưu tuyến 473BC	28-06-25	08h00	28-06-25	17h00	Vệ sinh, bảo trì lưới từ trụ 53/86B/1 đến trụ 86B/22/16/45 tuyến 473BC	30	Áp Phước Thành, Phước Tân, Phước Giang xã Phước Bình thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	356	4,6759	0,0087	0,343	3.086	
318	- Đóng LBS trụ 97 Trần Phú tuyến 474TĐ - Cắt LBS trụ 18, DS trụ 18B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	28-06-25	05h30	28-06-25	06h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TĐ cấp điện cho tuyến 474TN đến trụ 18 Nguyễn Văn Linh	140	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
319	- Đóng DS trụ 18B, LBS trụ 18 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt LBS trụ 97 Trần Phú tuyến 474TĐ	28-06-25	17h00	28-06-25	17h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TN cấp điện cho tuyến 474TĐ đến trụ 97 Trần Phú	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
320	- Cắt REC trụ 67B/1, DS trụ 67B/2 Cửa Số 10 tuyến 474TN - Cắt LBS trụ 18, DS trụ 18B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt LBS, DS trụ 14 Long Thời tuyến 476TN	28-06-25	08h00	28-06-25	17h00	Công ty TNHH Sơn Anh thi công sang dây trung áp, sang lưới hạ áp, nhỏ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 67B/31 An Dương Vương tuyến 474TN	21	Khu phố Long Mỹ phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	1852	16,1283	0,0336	0,393	3.142	
321	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x50kVA trụ 42/65/94/5/5 Phước Hội 9 tuyến 472TĐ	30-06-25	07h30	30-06-25	17h00	Thay LA, FCO, thay giá T thành đà composite 0,8m, sửa chữa dây tiếp địa TBA, dây tiếp địa LA và hệ thống tiếp địa trạm	8	Áp Phước Hội B xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	123	1,1892	0,0021	0,091	2.610	
322	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA trụ 42/65/77/50 Phước Hội 8 tuyến 472TĐ	30-06-25	07h30	30-06-25	17h00	Thay LA, FCO, thay giá T thành đà composite 0,8m, sửa chữa dây tiếp địa TBA, dây tiếp địa LA và hệ thống tiếp địa trạm 50kVA trụ 42/65/77/50 Phước Hội 8 tuyến 472TĐ	8	Áp Phước Hội B xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	47	0,4544	0,0008	0,091	2.610	
323	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA trụ 42/65/77/50 Phước Đông 12 tuyến 472TĐ	30-06-25	07h30	30-06-25	17h00	Thay LA, FCO, thay giá T thành đà composite 0,8m, sửa chữa dây tiếp địa TBA, dây tiếp địa LA và hệ thống tiếp địa trạm 50kVA trụ 42/65/77/50 Phước Đông 12 tuyến 472TĐ	8	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	54	0,5221	0,0009	0,091	2.610	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
324	Cất 2FCO, tháo hotline Trạm 2x37,5kVA trụ 42/65/77/35 Phước Đông 3 tuyến 472TĐ	30-06-25	07h30	30-06-25	17h00	Thay LA, FCO, thay giá T thành đũa composite 0,8m, sửa chữa dây tiếp địa TBA, dây tiếp địa LA và hệ thống tiếp địa trạm 2x37,5kVA trụ 42/65/77/35 Phước Đông 3 tuyến 472TĐ	6	Ấp Phước Đông xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	54	0,5221	0,0009	0,069	1.950	
<b>C. HOTLINE</b>															
	Không có														

- Tổng công suất mất trong tháng do công tác:	64,341 MW	- Tổng sản lượng điện mất trong tháng do công tác:	653069 KWh
- Tổng SAIDI dự kiến trong tháng do công tác:	52,1175 Phút	- Tổng SAIFI dự kiến trong tháng do công tác:	0,1033 Lần
- Lũy kế SAIDI dự kiến của Công ty đến hết THÁNG 06:	145,5168 Phút	- Lũy kế SAIFI dự kiến của Công ty đến hết THÁNG 06:	0,7529 Lần
- Độ tin cậy SAIDI của các Điện lực trong tháng do công tác:		- Độ tin cậy SAIFI của các Điện lực trong tháng do công tác:	
+ Đội Quản lý điện Tân Ninh:	8,1027 Phút	+ Đội Quản lý điện Tân Ninh:	0,0142 Lần
+ Điện lực Hòa Thành:	114,3264 Phút	+ Điện lực Hòa Thành:	0,2520 Lần
+ Điện lực Dương Minh Châu:	81,4583 Phút	+ Điện lực Dương Minh Châu:	0,1508 Lần
+ Điện lực Châu Thành:	12,4114 Phút	+ Điện lực Châu Thành:	0,0526 Lần
+ Điện lực Gò Dầu:	84,8143 Phút	+ Điện lực Gò Dầu:	0,1483 Lần
+ Điện lực Bến Cầu:	7,3816 Phút	+ Điện lực Bến Cầu:	0,0136 Lần
+ Điện lực Trảng Bàng:	65,8463 Phút	+ Điện lực Trảng Bàng:	0,1148 Lần
+ Điện lực Tân Châu:	34,8555 Phút	+ Điện lực Tân Châu:	0,0644 Lần
+ Điện lực Tân Biên:	49,8422 Phút	+ Điện lực Tân Biên:	0,0981 Lần